TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **80/2023/HS-ST**
Ngày: 21/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: ông Hoàng Ngọc Hưng
- ***Các Hội thẩm nhân dân***: bà Phạm Thị Phương.
ông Trần Trung Hiếu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/HSST ngày 23/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với:

- *Bị cáo:* Đinh Văn T, sinh năm 1985, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 8, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: công giáo; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); vợ: Đặng Thị L và có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

+ Quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02 ngày 10/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 152 ngày 16/7/2019 của Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong.

+ Quyết định xử phạt hành chính số 46 ngày 02/3/2020 của Công an xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình phạt "cảnh cáo" về hành vi "Đánh bạc", đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2023, đến ngày 24/8/2023 chuyển tạm giam tại Nhà trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Đặng Thị Lan, sinh năm 1982; nơi cư trú: xóm 9, xã K1, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Người chứng kiến: anh Ninh Thành Hưng, anh Nguyễn Minh Đức (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 17/8/2023, Đinh Văn T điều khiển xe môtô BKS 35K1-580.45 từ nhà đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, T mua được 01 gói ma túy, với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, T cầm gói ma túy trong tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 7 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường Quốc lộ 12B thuộc xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, T định vào hiệu thuốc "Nguyễn Lương" mua xilanh để sử dụng ma túy, thì bị tổ công tác Công an xã Đ và Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ của T 01 gói nhỏ gói bên ngoài bằng giấy trắng có chữ in màu đen và 01 xe môtô BKS 35K1-580.45.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của T bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,20 gam ký hiệu M, gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 675/KL-KTHS-MT ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: *"Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M có khối lượng: 0,1943 gam; là ma túy, loại Heroine".*

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 22/11/2023 VKSND huyện K truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/8/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín mép, trên mặt phong bì ghi số 675/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M bên trong có 0,1302 gam Heroine cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: bị cáo thuộc diện hộ nghèo, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 17/8/2023, bị cáo mượn xe môtô của chị Đặng Thị L1 đi đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, bị cáo cầm gói ma túy đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường Quốc lộ 12B thuộc xóm 12, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo bị Tổ công Công an huyện K và Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy mà bị cáo vừa mua và 01 xe môtô. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép 0,1943 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên lịch sử bản thân của bị cáo đã 02 lần bị xử lý về các hành vi liên quan đến ma túy và 01 lần liên quan đến hành vi đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm

minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo mắc bệnh HIV, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nghĩa trang thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe môtô BKS 35K1-580.45 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định chiếc xe nói trên là tài sản của chị Đặng Thị L1, sinh năm 1982; trú tại: xóm 9, xã K1, huyện K, tỉnh Ninh Bình (là chị vợ của bị cáo). Chị L1 không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe nói trên cho chị L1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín mép, trên mặt phong bì ghi số 675/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M bên trong có 0,1302 gam Heroine cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu. Đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 34; Điều 45; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 254; Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Đinh Văn T** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T **17** (**mười bảy**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 17/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín mép, trên mặt phong bì ghi số 675/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M bên trong có 0,1302 gam Heroine cùng vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng và 01 phong bì niêm phong ban đầu.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/11/2023 giữa cơ quan CSĐT công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn T.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng